

Số: **138**/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017

Thực hiện Văn bản số 1772/BTP-VP ngày 25/5//2017 của Bộ Tư pháp, Văn bản số 1833/UBND-TH ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2017, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng năm 2017¹, như sau:

A. BỐI CẢNH, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ XÃ HỘI TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC TƯ PHÁP

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp của Chính phủ, của tỉnh về chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và dự toán ngân sách năm 2017; hầu hết các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh đã đạt được những kết quả tích cực: Các ngành, các cấp đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo tình hình an ninh chính trị; tổ chức quán triệt, triển khai xây dựng các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.v.v. Kinh tế của tỉnh tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định. An sinh xã hội tiếp tục được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững; công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng được chú trọng; công tác đối ngoại được đẩy mạnh. Tuy nhiên, quá trình phát triển của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: Tuyên Quang là tỉnh có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, thu ngân sách nhà nước thấp. Việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời thực hiện thắt chặt chi tiêu công, diễn biến phức tạp của thời tiết, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống của Nhân dân.v.v. ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

¹ Số liệu từ 01/01/2017 đến 30/6/2017 (số liệu thực tế đến 31/5/2017); ước thực hiện đến 30/6/2017

Đối với công tác tư pháp của tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 53/QĐ-CT ngày 22/02/2017 phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017. Trên cơ sở đó, ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã chủ động bám sát Chương trình công tác của Bộ Tư pháp, sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền tỉnh, để xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện công tác tư pháp năm 2017, trong đó tập trung vào 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, các mục tiêu xây dựng và phát triển ngành Tư pháp.

B. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

I. CÔNG TÁC THAM MUỖ, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Chương trình công tác năm 2017 của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2017; đồng thời ban hành Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 23/02/2017 về Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2017 với 13 nhóm lĩnh vực công tác và 183 nhiệm vụ cụ thể.

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh 04 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về công tác tư pháp² và ban hành theo thẩm quyền 38 văn bản chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tư pháp về công tác tư pháp (*tăng 17 văn bản so với cùng kỳ*), trong đó có 01 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tư pháp; 37 văn bản chỉ đạo (*11 Quyết định, 17 Kế hoạch, 05 Báo cáo, Công văn 04*) triển khai thực hiện nhiệm vụ

Sở Tư pháp đã ban hành 453 văn bản (*tăng 142 văn bản so với cùng kỳ*) chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của trung ương, của tỉnh về công tác tư pháp (*109 Báo cáo; 76 Quyết định; 20 Kế hoạch; 246 Công văn; 02 Kết luận*). Tổ chức thực hiện hoàn thành 31 nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ, có chất lượng. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2017; định kỳ hàng tháng, quý, tổ chức giao ban công tác công tác tư pháp, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác.

² (1) Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 13/TTr-STP ngày 13/4/2017); (2) Nghị quyết Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 32/TTr-STP ngày 03/5/2017); (3) Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 33/TTr-STP ngày 09/5/2017); (4) Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của HĐND tỉnh v/v ban hành Quy định mức thu phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản và phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh;

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TƯ PHÁP TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng Ngành

a) Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; đào tạo, bồi dưỡng

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang đến 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/4/2017 Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức Sở Tư pháp, công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh Phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2017-2020; Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức Trợ giúp viên pháp lý. Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh (*Quyết định số 58/QĐ-STP ngày 03/5/2017 ban hành*); Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 31/12/2017 về Đào tạo, bồi dưỡng năm 2017, cử 03 công chức, viên chức tham gia khóa bồi dưỡng trình độ Trung cấp, Cao cấp lý luận chính trị hành chính năm 2017, khóa đào tạo năng lực lãnh đạo quản lý cấp phòng năm 2017. Thực hiện rà soát, bổ sung, xây dựng quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Rà soát, bổ sung và phê duyệt theo thẩm quyền Quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2017, trình UBND tỉnh theo quy định. Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung 03 văn bản có liên quan đến việc bố trí, tuyển dụng công chức tư pháp hộ tịch cấp xã, đảm bảo 100% xã loại I, II bố trí đủ 02 Công chức Tư pháp – Hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch³. Thực hiện nâng lương, phụ cấp thâm niên cho 09 công chức, viên chức; thông báo, quyết định về việc nghỉ chế độ hưu trí đối với 02 trường hợp; tổ chức đánh giá phân loại công chức, viên chức năm 2016; tổ chức Hội nghị công chức, viên chức năm 2016.

- Tổ chức bộ máy, biên chế ngành tư pháp tỉnh Tuyên Quang:

³ (1) Thay thế Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Quy định ngành đào tạo đối với các chức danh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo; (2) Thay thế Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của UBND tỉnh

+ Tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Tư pháp thực hiện đúng Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV và Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang với 53 biên chế, trong đó có 28 biên chế công chức hành chính; 21 biên chế sự nghiệp (*Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản*); 04 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Phòng Công chứng được giao tự chủ 100%, hiện có 08 người làm việc.

+ 7/7 UBND huyện, thành phố đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, biên chế của Phòng Tư pháp. Công chức 07 Phòng Tư pháp có 23/24 biên chế được giao⁴. Trình độ đại học Luật là 19 người; Đại học, cao đẳng khác là 04 người.

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã: Toàn tỉnh có 141 xã, phường, thị trấn (*33 xã loại 1; 96 xã loại 2; 12 xã loại 3*) với tổng số công chức Tư pháp - Hộ tịch 199 công chức (*tăng 20 công chức so với cùng kỳ*), trong đó: 62/141 xã có 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch, chiếm 43,97% (*tăng 18 xã so với cùng kỳ*); 05/141 xã chưa có công chức Tư pháp - Hộ tịch, do công tác điều động luân chuyển cán bộ, đang chờ chuẩn bị thi tuyển (*xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn; xã Yên Thuận, thị trấn Tân Yên, Minh Khương huyện Hàm Yên và xã Thanh Tương huyện Na Hang*).

Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Trình độ chuyên môn luật 151 người (*Đại học Luật: 87 người; Trung cấp Luật: 64 người*), đạt 75,88%; chuyên môn khác 47 người (*Đại học, cao đẳng khác: 38 người; Trung cấp khác: 09 người*), chiếm 23,62%; chưa đào tạo: 01 người, chiếm 0,5% (*nghi chế độ hưu năm 2017*).

b) Về thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính

- Đảng ủy, cơ quan Sở Tư pháp đã tổ chức 03 Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ* và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và quán triệt, triển khai Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

⁴ Phòng Tư pháp Thành phố Tuyên Quang: 04/04 biên chế; huyện Yên Sơn: 03/04 biên chế; huyện Sơn Dương: 04/04 biên chế; huyện Hàm Yên: 03/03 biên chế; huyện Chiêm Hóa: 03/03 biên chế; huyện Na Hang: 03/03 biên chế; huyện Lâm Bình: 03/03 biên chế

Hồ Chí Minh năm 2017 đến 56/56 lượt đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp (đạt 100%). Đảng ủy, cơ quan Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch khắc phục, sửa chữa sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2016 gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Quyết định số 16/QĐ-ĐU ngày 31/3/2017 của Đảng ủy Sở Tư pháp chuẩn mực về tư tưởng, đạo đức, phong cách của Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp. Đảng viên, công chức, viên chức người lao động xây dựng kế hoạch hành động cá nhân và kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm năm 2016 và nghiêm túc triển khai thực hiện.

- Sở Tư pháp đã ban hành 10 văn bản để chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí⁵. Thường xuyên quán triệt, triển khai và sao gửi đến tài khoản từng cá nhân công chức, viên chức, người lao động các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống tham nhũng qua Hệ thống phần mềm "Quản lý văn bản và điều hành", Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp hoặc tại các cuộc họp, hội nghị chuyên đề tại cơ quan, đọc báo đầu giờ buổi sáng các ngày làm việc để thực hiện; đồng thời chỉ đạo Trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động các văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện công khai hoạt động của cơ quan; công khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức; thực hiện quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước theo quy định. Kết quả đã gửi 2.300 văn bản đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động; thực hiện công khai thu, chi quý I/2017, công khai kết quả xét duyệt quyết toán năm 2015; công khai về khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức tại Hội nghị công chức, viên chức; thực hiện công khai 12 văn bản về công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, nâng lương; đăng tải 345 tin, bài, ảnh, văn bản trên

⁵ (1) Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 Phê duyệt Kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở năm 2017; (2) Quyết định số 152/QĐ-STP ngày 26/11/2016 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016; (3) Kế hoạch số 46/KH-STP ngày 15/12/2016 của Sở Tư pháp về công tác PCTN, THPTKLP năm 2017; (4) Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 07/02/2017 về công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; (5) Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 23/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình công tác tư pháp năm 2017; (6) Báo cáo số 12/BC-STP ngày 08/02/2017 báo cáo kết quả kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017; (7) Báo cáo số 34/BC-STP ngày 17/3/2017 về kết quả công tác PCTN quý I năm 2017; (8) (9) Quyết định số 50/QĐ-STP và Quyết định số 51/QĐ-STP ngày 28/4/2017 về việc thanh tra và phê duyệt Kế hoạch thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trong việc chấp hành pháp luật về PCTN, THPTKLP tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang; (10) Quyết định số 54/QĐ-STP ngày 03/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; lấy ý kiến tham gia của công chức, viên chức, người lao động đối với 31 dự thảo văn bản.

- Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương cơ quan hành chính nhà nước các cấp; công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ. Không có công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật.

2. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); công tác kiểm soát thủ tục hành chính

a) Công tác xây dựng VBQPPL

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh 04 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực công tác tư pháp⁶; ban hành 01 Quyết định (*Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh*).

Ngành Tư pháp đã tổ chức thẩm định 34 dự thảo VBQPPL và đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh⁷ (*tăng 25 văn bản so với cùng kỳ*). Sở Tư pháp tham gia ý kiến vào 87 dự thảo VBQPPL; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho 150 đại biểu; ban hành 03 Công văn hướng dẫn các Sở, ban, ngành thực hiện trình tự, thủ tục lập đề nghị và xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; đơn đốc triển khai thực hiện Danh mục xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2017 và soạn thảo nghị quyết quy phạm pháp luật trình HĐND tỉnh kỳ họp thứ 4⁸.

Toàn tỉnh đã ban hành 28 VBQPPL (*giảm 111 văn bản so với cùng kỳ*), gồm 19 Nghị quyết, 07 Quyết định, trong đó: Cấp tỉnh ban hành 04 Quyết định; cấp huyện ban hành 03 văn bản (*01 Nghị quyết⁹; 02 Quyết định¹⁰*); cấp xã ban hành 24 Nghị quyết¹¹.

⁶ (1) Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 13/TTr-STP ngày 13/4/2017); (2) Nghị quyết Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 32/TTr-STP ngày 03/5/2017); (3) Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 33/TTr-STP ngày 09/5/2017); (4) Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của HĐND tỉnh v/v ban hành Quy định mức thu phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản và phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh;

⁷ Sở Tư pháp thẩm định 29 văn bản (03 đề nghị xây dựng NQ; 26 dự thảo VBQPPL gồm: 09 NQ, 17 QĐ; Phòng Tư pháp thành phố thẩm định 05 văn bản (03NQ, 02QĐ)

⁸ Công văn số 321/STP- XD&KTVB ngày 27/4/2017; Công văn số 400/STP-XD&KTVB ngày 26/5/2017; Công văn số 408/STP-XD&KTVB ngày 31/5/2017; Công văn số 321/STP- XD&KTVB ngày 27/4/2017

⁹ HĐND huyện Na Hang

¹⁰ UBND huyện Chiêm Hóa ban hành 01 văn bản; Huyện Lâm Bình ban hành 01 văn bản.

¹¹ Các xã thuộc huyện Chiêm Hóa ban hành 12 văn bản; huyện Na Hang ban hành 12 văn bản.

b) Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc công bố danh mục 23 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và một phần¹²; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 30/12/2016 về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2017; Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 23/02/2017 về kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-STP ngày 18/01/2017 ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2017. Cập nhật 09 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh mới ban hành lên *Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang* thuộc *Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật*, tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân được thuận tiện trong việc tra cứu các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, góp phần công khai, minh bạch VBQPPL của tỉnh.

Ngành Tư pháp đã tổ chức kiểm tra 123 văn bản (*giảm 430 văn bản so với cùng kỳ*), đề nghị xử lý 30 văn bản, trong đó: Tự kiểm tra 63 văn bản kiến nghị xử lý 13 văn bản¹³; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 60 văn bản, đề nghị xử lý 17 văn bản¹⁴. Rà soát 226 văn bản, đề nghị xử lý 61 văn bản¹⁵ (*tăng 183 văn bản so với cùng kỳ*).

c) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- UBND tỉnh đã ban hành 05 Kế hoạch, văn bản về công tác kiểm soát thủ tục hành chính¹⁶; công bố 157 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp¹⁷.

- Sở Tư pháp đã ban hành 02 Kế hoạch về công tác kiểm soát thủ tục hành chính¹⁸. Tổ chức 02 Hội nghị: Hội nghị tổng kết công tác Kiểm soát thủ tục hành

¹² 22 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 01 văn bản hết hiệu lực một phần.

¹³ Sở Tư pháp tự kiểm tra 13 văn bản; địa bàn cấp huyện 50 văn bản, đề nghị xử lý 13 văn bản.

¹⁴ Phòng Tư pháp cấp huyện.

¹⁵ Sở Tư pháp rà soát 214 văn bản (58NQ, 149QĐ, 7CT), kiến nghị xử lý 61 VB (18NQ, 39 QĐ, 4 CT), trong đó: sửa đổi, bổ sung: 20; bãi bỏ: 25; thay thế: 16 văn bản; UBND huyện Sơn Dương 02 VB; UBND cấp xã 10 VB.

¹⁶ (1) Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017; (2) Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/02/2017 rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017; (3) Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 21/02/2017 triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; (4) Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017 (Tờ trình số 26/TTr-STP ngày 13/4/2017); (5) Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 15/3/2017 tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 (chính thức) trên địa bàn tỉnh.

¹⁷ gồm: 137 thủ tục hành chính còn lại thuộc các lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, bồi thường nhà nước chưa công bố; 10 thủ tục hành chính lĩnh vực nuôi con nuôi, quốc tịch; 10 thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm

chính năm 2016, triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017; Hội nghị triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 với 216 đại biểu tham dự.

- Thực hiện kiểm soát chất lượng 296 TTHC; hướng dẫn đánh giá tác động đối với 03 TTHC tại 02 dự thảo VBQPPL¹⁹; tiếp nhận và xử lý 02 phản ánh, kiến nghị (*không thuộc thẩm quyền giải quyết*) của công dân về quy định, thủ tục hành chính.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng quy ước, hòa giải ở cơ sở

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- UBND tỉnh đã ban hành 05 văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật²⁰; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 34/QĐ- UBND ngày 13/01/2017 về miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và Quyết định số 35/QĐ- UBND ngày 13/01/2017 về công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 08/01/2017 về hoạt động của Hội đồng năm 2017.

Sở Tư pháp đã ban hành theo thẩm quyền 11 văn bản triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2017²¹. Tổ chức Hội nghị triển khai các Luật được

¹⁸ Quyết định số 13/QĐ-STP ngày 20/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2017; Quyết định số 18/QĐ-STP ngày 25/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính Sở Tư pháp năm 2017

¹⁹ Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế Giải thưởng Báo chí tỉnh Tuyên Quang.

²⁰ (01) Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; (02) Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 30/3/2017 triển khai thi hành các luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua; (03) Văn bản số 1048/UBND- NC ngày 17/4/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác hòa giải, quy ước cơ sở; (4) Văn bản số 1217/UBND-NC ngày 28/4/2017 chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; (5) Dự thảo Kế hoạch triển khai Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

²¹ (1) Văn bản số 10/STP- PBGDPL ngày 06/01/2017 về việc hướng dẫn sơ kết 03 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; (2) Kế hoạch số 03/KH- STP ngày 07/02/2017 thực hiện công tác phòng, chống mua bán người; phòng, chống tội phạm; phòng, chống AIDS; phòng, chống tệ nạn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2017; (3) Kế hoạch số 08/KH- STP ngày 08/3/2017 thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2017; (4) Kế hoạch số 02/KH- STP ngày 11/01/2017 thực hiện đợt hoạt động cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Đinh Dậu và Lễ hội xuân năm 2017; (5) Kế hoạch số 08/KH- STP ngày 26/12/2017 về công tác đấu tranh, xử lý "tổ chức Dương Văn Minh" trước, trong và sau tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017; (6) Kế hoạch số 12/KH- STP ngày 27/3/2017 thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm năm 2017; (7) Kế hoạch số 13/KH- STP ngày 10/4/2017 thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2017; (8) Kế hoạch số 08/KH- STP ngày 24/5/2017 tuyên truyền pháp luật lưu động tại huyện Hàm Yên; (9) Kế hoạch số 18/KH- STP ngày 22/5/2017 thực hiện Đề án "Hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người", Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016- 2020, năm 2017; (10) Kế hoạch số 20/KH- STP ngày 07/6/2017 thực hiện "Tháng hành động phòng, chống ma túy" năm 2017; (11) Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (kèm theo Quyết định số 68/QĐ- STP ngày 25/5/2017)

Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua và Hội nghị chuyên đề triển khai Luật Đấu giá tài sản năm 2016 cho 178 đại biểu. Hoàn thành nghiệm thu cấp tỉnh Đề tài khoa học “*Nghiên cứu các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”, kết quả đạt: Xuất sắc.

- Toàn tỉnh tổ chức 4.776 buổi tuyên truyền pháp luật cho trên 333.468 lượt người; tổ chức 38 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 49.153 lượt người tham dự; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 3.966 buổi; biên soạn, cung cấp cung cấp 45.947 tài liệu tuyên truyền pháp luật; biên soạn, đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng 8.978 tin, bài, phóng sự, trong đó:

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp tổ chức 116 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động cho 9.797 lượt người, giải đáp, tư vấn, hướng dẫn pháp luật 64 ý kiến. Biên soạn, cung cấp 22.730 Đề cương tuyên truyền các Luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua và Tờ gấp pháp luật tuyên truyền pháp luật. Biên soạn, đăng tải 03 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật và 347 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.

+ Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức 1.966 buổi tuyên truyền pháp luật cho 107.332 lượt người; tổ chức 03 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 22.602 lượt người tham dự; đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng 8.106 tin, bài, phóng sự.

+ Cơ quan cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức 2.694 buổi tuyên truyền pháp luật cho trên 216.339 lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 3.966 buổi; đăng tải 525 tin, bài, ảnh trên phương tiện thông tin đại chúng.

b) Công tác xây dựng quy ước, hòa giải ở cơ sở

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; Kế hoạch triển khai Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Văn bản số 1048/UBND-NC ngày 17/4/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác hòa giải, quy ước cơ sở

- Phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải cho 250 hòa giải viên trên địa bàn huyện Lâm Bình; tập huấn nghiệp vụ công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở cho 141 Công chức Tư pháp- Hộ tịch cấp xã; tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật Hòa giải ở

cơ sở; in và cung cấp 2.099 cuốn Bộ luật Dân sự năm 2015 cung cấp cho 100% Tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh. Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết xong 2.073/2.148 vụ việc, trong đó: hòa giải thành 1.687 vụ việc, đạt tỷ lệ 81,37% (cao hơn 2,37% so với 6 tháng đầu năm 2016).

4. Công tác hỗ trợ, trợ giúp pháp lý

a) Công tác công chứng, chứng thực

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tư pháp đã rà soát tình hình thực hiện chuyển đổi Văn phòng công chứng báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định. Trình UBND tỉnh về việc chuyển đổi Văn phòng công chứng Mai Lan do một công chứng thành lập sang Văn phòng công chứng do hai công chứng viên hợp danh thành lập theo quy định của Luật Công chứng năm 2014. Ban hành Văn bản hướng dẫn việc thực hiện phí công chứng, chứng thực theo quy định của Luật Phí, lệ phí. Các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện công chứng 3.424 việc (bằng 151% so với cùng kỳ), thu phí và lệ phí 1.156.764.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước theo quy định²².

- Toàn tỉnh thực hiện chứng thực 454.487 việc (bằng 141% so với cùng kỳ), thu lệ phí 1.934.761.500 đồng, trong đó: Các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện chứng thực 22.832 việc, thu 76.755.000 đồng²³; cấp huyện thực hiện 3.745 việc, thu phí 30.442.000 đồng; cấp xã thực hiện 427.910 việc, thu phí 1.827.564.500 đồng.

b) Công tác bán đấu giá tài sản

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 12/5/2017 triển khai Luật Bán đấu giá tài sản năm 2016. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 19/KH-STP ngày 29/5/2017 triển khai thi hành Luật bán đấu giá tài sản năm 2016. Tổ chức 02 Hội nghị triển khai công tác bán đấu giá tài sản năm 2017 và Luật Đấu giá tài sản cho 178 đại biểu.

- Rà soát đề xuất, xử lý 02 văn bản QPPL về bán đấu giá tài sản (01 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 01 Chỉ thị của UBND tỉnh). Thực hiện 249 cuộc bán đấu giá tài sản (bằng 109% so với cùng kỳ), giá trị tài sản bán đấu giá 109.302.164.379 đồng (bán tăng so với giá khởi điểm 22.430.120.359 đồng); phí tham gia đấu giá, phí đấu giá thu được 536.834.141 đồng, nộp ngân sách

²² Phòng Công chứng số 1 thực hiện 2.761 việc, thu phí 990.440.000 đồng; Văn phòng Công chứng 663 việc, thu phí 166.324.400 đồng.

²³ Phòng Công chứng thực hiện chứng thực 17.567 việc, thu phí 52.456.000 đồng; Văn phòng Công chứng 5.265 việc, thu phí 24.299.000 đồng.

Nhà nước theo quy định. Tiếp nhận 01 thông báo mở Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bán đấu giá tài sản tại thành phố Tuyên Quang.

c) Công tác trợ giúp pháp lý

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2017 và Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch để thực hiện.

- Hội đồng phối hợp trợ giúp pháp lý liên ngành trong hoạt động tổ tụng đã tổ chức 02 Hội nghị tổng kết công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2016, triển khai công tác năm 2017 và sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2017. Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 175/QĐ-STP ngày 31/12/2016 về việc kiện toàn Tổ giúp việc cho Hội đồng phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng của tỉnh; báo cáo sơ kết 04 năm thực hiện Thông tư số 02/2013/TT-BTP ngày 25/01/2013 của Bộ Tư pháp ban hành Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp.

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước đã tổ chức 05 đợt trợ giúp pháp lý lưu động, tuyên truyền pháp luật về trợ giúp pháp lý cho 876 lượt người; cung cấp 8.230 tờ gấp tuyên truyền pháp luật. Tiếp nhận 215 vụ việc/215 người, trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 60 vụ việc tham gia tố tụng/60 người; phát sinh trong kỳ: 155 vụ việc (*tư vấn pháp luật: 25 vụ việc/25 người; tham gia tố tụng 83 vụ việc/83 người; hình thức khác 47 vụ việc/47 người*). Kết quả giải quyết: Đã hoàn thành 144 vụ việc/144 người (*tăng 13 vụ việc so với cùng kỳ*), gồm: tư vấn pháp luật 25 vụ việc/25 người; tham gia tố tụng 72 vụ việc/72 người; hình thức khác: 47 vụ việc. Chuyển sang kỳ sau: 71 vụ việc tham gia tố tụng/71 người.

c) Công tác giám định tư pháp, luật sư

Tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án "*Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định Tư pháp*" đến năm 2022. Các tổ chức giám định thực hiện 434 vụ việc (*bằng 285% so với cùng kỳ*), trong đó: Trung tâm pháp y thực hiện 104 vụ việc; Phòng Kỹ thuật hình sự thực hiện 330 vụ việc.

Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư. Các tổ chức hành nghề luật sư thực hiện 130 vụ việc, trong đó tham gia tố tụng 51 vụ việc; tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác: 55 vụ việc; trợ giúp pháp lý 24 vụ việc; doanh thu 83.232.000 đồng.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

a) Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi

- Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch

giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Tờ trình số 16/TTr-STP ngày 24/3/2017). Ban hành Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 24/3/2017 Thực hiện Đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh”, giai đoạn 2016-2025.

Tiếp tục quản lý và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hộ tịch ở 3 cấp. Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 17.789 việc hộ tịch (bằng 148,6% so với cùng kỳ), gồm: Sở Tư pháp thực hiện 04 việc có yếu tố nước ngoài²⁴; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện 22 việc²⁵; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện 17.763 việc²⁶.

- Đăng ký nhận nuôi con nuôi: 17 trường hợp (tăng 03 trường hợp so với cùng kỳ), trong đó: Giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp; đăng ký nhận nuôi con nuôi trong nước 15 trường hợp.

- Công tác quốc tịch: Không phát sinh.

b) Công tác lý lịch tư pháp

Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 702 trường hợp (bằng 302% so với cùng kỳ), kết quả giải quyết trước và đúng hạn: 693 trường hợp, đạt 98,71%; sau thời hạn 10 trường hợp do phải xác minh thông tin về án tích ở nhiều cơ quan, đơn vị trong tỉnh và ngoài tỉnh, chiếm 1,29%. Tiếp nhận 3.246 thông tin lý lịch tư pháp, đã xử lý 1.774/3.246 thông tin, gồm: cung cấp cho Trung tâm lý lịch quốc gia, Sở Tư pháp tỉnh khác: 774 thông tin; lập lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung: 1000 thông tin.

c) Công tác bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 20/01/2017 về thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2017; báo cáo sơ kết công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang 6 tháng đầu năm 2017. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 16/02/2017 thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2017. Ban hành Văn bản hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền 182.380.800 đồng.

- Toàn tỉnh thực hiện 4.766 vụ việc đăng ký giao dịch bảo đảm (bằng 150% vụ việc so với cùng kỳ), thu lệ phí 212.795.000 đồng.

6. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

²⁴ gồm: tổ chức giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài cho 02 trường hợp, cấp trích lục kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp, cấp trích lục ghi chú kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp

²⁵ Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 11 trường hợp; Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài: 01 trường hợp; Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 10 trường hợp.

²⁶ Đăng ký khai sinh cho 13.109 trường hợp; đăng ký khai tử cho 1.912 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 2.742 cặp.

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2017 quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017; Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2017 thành lập đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Báo cáo số 50/BC-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2017.

- Ban hành Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 21/02/2017 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017; Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 15/3/2017 triển khai thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2017.

- Cử cán bộ đi cơ sở nghiên cứu hồ sơ và hướng dẫn việc lập hồ sơ, nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho 04 xã: Minh Hương (Hàm Yên); Hùng Lợi (Yên Sơn); Tri Phú, Linh Phú (Chiêm Hóa).

- Ban hành Văn bản triển khai, thực hiện công tác điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý cai nghiện ma túy năm 2017; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 19/2015/TT-BTP Quy định kiểm tra tính pháp lý của Trưởng Phòng Tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc²⁷.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 27/01/2017 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017; Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2017; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chính sách pháp luật hành chính công trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Tờ trình số 36/TTr-STP ngày 22/5/2017*). Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 30/QĐ-STP ngày 28/02/2017 về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017.

- Sở Tư pháp đã Báo cáo UBND tỉnh kết quả đánh giá tình hình thi hành Luật Đất đai 2013 và định hướng sửa đổi Luật Đất đai; tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của ngành Tư pháp; sơ kết thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật Thanh niên, Luật Bình đẳng giới.

²⁷ Công văn số 443/STP-QLXLPHC&TDTHPLL ngày 09/6/2017; Công văn số 435/STP-QLXLPHC&TDTHPL ngày 07/6/2017.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giải quyết 04 vụ việc về đất đai theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

7. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 Phê duyệt Kế hoạch công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang năm 2017. Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-STP ngày 09/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế của Sở Tư pháp năm 2017.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã kiện toàn bố trí 17 cán bộ làm công tác pháp chế, trong đó 03 công chức pháp chế chuyên trách tại Sở Khoa học Công nghệ, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông Vận tải (*chiếm 18%*); 14 cơ quan chuyên môn còn lại có 14 công chức pháp chế kiêm nhiệm (*chiếm 82%*). Về trình độ chuyên môn: Có trình độ chuyên môn Đại học luật trở lên là 12 người (*đạt 70,58%*), trình độ Đại học khác: 05 người (*chiếm 29,42%*).

b) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-STP ngày 18/01/2017 ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2017; Kế hoạch số 07/KH-STP ngày 24/02/2017 thực hiện Kết luận số 65-KL/TU ngày 25/10/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 14/4/2017 *Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.*

- Tham mưu với Ban chỉ đạo PCI tỉnh tổ chức Chương trình "Cà phê doanh nhân" với chủ đề "Giải pháp nâng cao chỉ số Thiết chế pháp lý" (*Văn bản số 383/STP-PBGDPL ngày 23/5/2017*).

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 02 chuyên mục "*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*" có nội dung về các giải pháp nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh. Giải đáp pháp luật cho 04 tổ chức, doanh nghiệp²⁸.

8. Công tác thống kê, tổng hợp; thi đua, khen thưởng

a) Công tác thống kê, tổng hợp

²⁸ 1) Đề nghị của Công ty khoáng sản Tuyên Quang về việc An Khang không phải xã trong đô thị; (2) Đề nghị của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang theo Văn bản số 333/SKH-ĐKKD ngày 11/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chuyển ý kiến kiến nghị của doanh nghiệp trên địa bàn; (3) Đề nghị của Quỹ Đầu tư và phát triển; (4) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hợp tham gia ý kiến giải đáp cho Công ty TNHH Thiên Sơn Tuyên Quang.

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 03/5/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016 – 2021; Quyết định số 65/QĐ-STP ngày 24/5/2017 thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Tuyên Quang. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tư pháp năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017; Báo cáo thống kê ngành tư pháp năm 2016. Ban hành 109 Báo cáo về các lĩnh vực thuộc công tác tư pháp.

b) Công tác thi đua, khen thưởng, công tác xã hội

- Sở Tư pháp đã ban hành 04 Kế hoạch về công tác thi đua khen thưởng²⁹. Tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2016 và đề nghị các cấp khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác năm 2016. Kết quả: Chủ tịch UBND tỉnh đã công nhận tập thể Lao động xuất sắc năm 2016 đối với 02 tập thể; danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh đối với 01 cá nhân; tặng Bằng khen đối với 01 cá nhân. Bộ Tư pháp đã tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 02 cá nhân. Giám đốc Sở Tư pháp công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với 87 lượt tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác năm 2016.

- Trình Bộ Tư pháp đề nghị công nhận điển hình tiên tiến ngành tư pháp năm 2016 đối với 01 tập thể.

- Tổ chức thăm hỏi và tặng 07 suất quà (trị giá 7.767.000 đồng) cho 07 gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn huyện Yên Sơn.

- Ban hành Kế hoạch số 04/KH-STP ngày 07/02/2017 thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 23/9/1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về một số công tác ở vùng dân tộc Mông và công tác dân tộc, tôn giáo năm 2017; Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2017; tổ chức thực hiện thanh tra công tác chứng thực, hộ tịch đối với Phòng Tư pháp và 03 xã thuộc huyện Yên Sơn. Ban hành Kết luận số 54/KL-STP ngày 31/12/2016 về thanh tra việc thực

²⁹ (1) Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2017; (2) Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua "Ngành tư pháp chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020"; (3) Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua theo chuyên đề "Ngành Tư pháp Tuyên Quang tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017";(4) Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý (06/09/1997-06/9/2017).

hiện nhiệm vụ công vụ của công chức, viên chức Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản; thông báo kết luận kiểm tra công tác tư pháp năm 2016 tại huyện Yên Sơn, Sơn Dương và huyện Na Hang; đồng thời thường xuyên đôn đốc các đơn vị việc thực hiện các Kết luận thanh tra, đã được Sở Tư pháp ban hành năm 2016³⁰.

- Tiếp 05 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 06 đơn (01 đơn khiếu nại; 02 đơn tố cáo, 03 đơn đề nghị), trong đó: đã giải quyết xong 03 đơn thuộc thẩm quyền (02 đơn tố cáo; 01 đơn đề nghị); 03 đơn (01 đơn khiếu nại, 02 đơn đề nghị) không thuộc thẩm quyền giải quyết, đã trả lời, hướng dẫn công dân theo quy định. Cử cán bộ tham gia Đoàn thanh tra Bộ Tư pháp thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng tại tỉnh Tuyên Quang.

10. Công tác khác

a) Công tác quản lý thu, chi ngân sách

Sở Tư pháp đã ban hành 06 Quyết định giao và giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 cho Văn phòng Sở và các đơn vị, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở³¹; thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thu, chi ngân sách theo quy định của pháp luật hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị. Tính đến 31/5/2017, đã thực hiện thu 1.704.530.000 đồng/2.460.000.000 đồng (đạt 69,3% kế hoạch năm), trong đó: Sở Tư pháp thu 124.800.000/200.000.000 đồng (đạt 62,4% kế hoạch năm), Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thu ngân sách 536.834.000/660.000.000 đồng (đạt 81,33% kế hoạch năm), Phòng Công chứng số 1 thu 1.042.896.000 đồng/1.600.000.000 đồng (đạt 65,18% kế hoạch năm)

b) Công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp, cải cách tư pháp

- Sở Tư pháp đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính ngành Tư pháp trong 6 tháng đầu năm 2017; kịp thời ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính ngành Tư pháp và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2017 và triển khai thực hiện. Kịp thời trình công bố 157 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp. Thực hiện nghiêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

³⁰ Văn bản số 300/STP-TTr, 301/STP-TTr, 302/STP-TTr, 303/STP-TTr ngày 20/4/2017 của Sở Tư pháp.

³¹ Quyết định số 01/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Văn phòng Sở Tư pháp; Quyết định số 02/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Quyết định số 03/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản; Quyết định số 04/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Phòng Công chứng số 1; Quyết định số 63/QĐ-STP ngày 19/5/2017 về việc giao bổ sung dự toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 76/QĐ-STP ngày 08/6/2017 về việc giao bổ sung dự toán kinh phí năm 2017 (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp (địa chỉ “*tuphaptuyenquang.gov.vn*”), Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang (*tuyenquang.gov.vn*). Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành của Sở Tư pháp; cung cấp 162 dịch vụ công trực tuyến, gồm: 158 dịch vụ mức độ 2 (*ở cả 3 cấp*), 04 dịch vụ công trực tuyến về cấp phiếu lý lịch tư pháp và thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính về cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính (*trương đương mức độ 4*). Đảm bảo chế độ chính sách cho công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện quản lý và sử dụng ngân sách theo quy định. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ*); Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; có 2/3 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp (Phòng Công chứng số 1) đã tự chủ hoàn toàn; 01 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản) tự chủ 1 phần.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20/12/2016 của Ban Bí thư về việc tổ chức tết năm 2017...; công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ.

(Kết quả chi tiết tại mục 1 (công tác xây dựng ngành); mục 2 (công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát; kiểm soát thủ tục hành chính); mục 8 (công tác thi đua khen thưởng); điểm a (công tác quản lý thu, chi ngân sách), điểm c (ứng dụng công nghệ thông tin) mục 10 Phần II Báo cáo này)

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 30/12/2016 thực hiện chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021. Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-STP ngày 20/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp (giai đoạn 2016 - 2021) năm 2017 để tổ chức thực hiện.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 31/12/2017 Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017; triển khai việc cài đặt và đưa vào sử dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành do VNPT cung

cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh với trên 12.000 lượt công chức, viên chức, người lao động truy cập. Từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận và xử lý 2.720 văn bản đến, 2.534 văn bản đi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (đạt 100%, trừ văn bản, tài liệu mật); trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (*nhận/gửi văn bản hoàn toàn bằng văn bản điện tử: 34 văn bản đi; song song bản điện tử và bản giấy: 3.508 văn bản, gồm 2.720 văn bản đến; 788 văn bản đi; hoàn toàn bằng văn bản giấy 1.712 văn bản đi*). Duy trì thường xuyên việc trao đổi thông tin, văn bản tài liệu thông qua tài khoản cá nhân trong Ngành Tư pháp (*Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp cấp huyện*); thực hiện gửi văn bản điện tử cho từng cá nhân (trong ngành) trước khi họp (*không phát hành tài liệu in, trừ văn bản mật*); 100% văn bản trình UBND tỉnh được thực hiện thông qua 02 phương thức (*văn bản theo đường công văn và văn bản điện tử*). Triển khai ứng dụng chữ ký số theo quy định. Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tiếp tục được nâng cấp, 6 tháng đầu năm đã đăng tải 347 tin bài về hoạt động của ngành, văn bản pháp luật mới ban hành, văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh; cập nhật 162 thủ tục hành chính về lĩnh vực pháp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực tư pháp trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, thu hút trên 52.000 lượt người truy cập. Đưa vào sử dụng chính thức Hệ thống Hội nghị truyền hình của tỉnh tại điểm cầu Sở Tư pháp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật trong công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2017

Trong 6 tháng đầu năm 2017, ngành Tư pháp đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của ngành, của tỉnh, tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp; đổi mới công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; tích cực tham mưu với HĐND, UBND tỉnh trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL, hoàn thiện hệ thống pháp luật; chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác tư pháp; chuẩn bị tốt việc triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản; một số lĩnh vực công tác tăng cả về số lượng, chất lượng so với cùng kỳ như: công tác xây dựng pháp luật, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp phiếu lý lịch tư pháp, công chứng, bán đấu giá tài sản, trợ giúp pháp lý.v.v

2. Khó khăn, vướng mắc

2.1. Khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn

- Việc tổ chức đấu giá tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước có nhiều vụ việc bán đấu giá tài sản có giá trị thấp ở các huyện, phí đấu giá thu được thấp, không đủ chi phí tổ chức một cuộc đấu giá. Việc bán đấu giá các tài sản thi hành án, tài sản đảm bảo, khách hàng đăng ký tham gia đấu giá ít hoặc không có người đăng ký tham gia, do tâm lý về việc mua tài sản thi hành án, tài sản

phát mại và việc bàn giao tài sản trúng đấu giá gặp khó khăn khi người có tài sản không tự nguyện bàn giao, trong khi đó Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản phải ứng trước chi phí để tổ chức hoạt động bán đấu giá tài sản. Cơ chế thanh toán chi phí bán đấu giá tài sản chưa rõ ràng, nên việc thanh toán chi phí còn chậm (năm 2016 Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị được UBND tỉnh giao thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất chưa thanh toán cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản: 328.125.000 đồng). Vì vậy, hoạt động của Trung tâm gặp nhiều khó khăn (năm 2017 được ngân sách nhà nước cấp 99.000.000 đồng).

b. Khó khăn, vướng mắc về thi hành pháp luật

*** Công chứng, chứng thực**

- Chưa có quy định hướng dẫn thống nhất từ Trung ương trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực theo quy định tại Điều 62 Luật Công chứng và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 06/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Theo quy định của Luật Đất đai thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng hoặc chứng thực tại UBND cấp xã các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản, trong khi đó phí công chứng cao hơn lệ phí chứng thực rất nhiều; cán bộ, công chức cấp xã trình độ chuyên môn về chứng thực còn hạn chế, có khi làm việc theo cảm tính, mối quan hệ và nhiều việc chuyên môn khác. Vì vậy, nếu bãi bỏ văn bản phân thẩm quyền địa hạt về công chứng hợp đồng, giao dịch bất động sản sẽ dẫn đến việc xã hội hóa công tác công chứng không thể thực hiện được và tăng việc chứng thực ở cơ sở, thu ngân sách nhà nước thấp, hệ lụy của việc chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan bất động sản là rất lớn.

*** Công tác hộ tịch**

- Việc đăng ký hộ tịch cho một số người dân tộc Thủy, Sán Chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gặp nhiều khó khăn, do các dân tộc này không có trong Danh mục các dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02 tháng 3 năm 1979. Sở Tư pháp đã có Văn bản số 899/STP-HCTP ngày 21/11/2016 gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp, đến nay chưa nhận được văn bản trả lời của Bộ Tư pháp.

- Hiện nay có nhiều trường hợp công dân còn giữ được Giấy khai sinh bản chính nhưng Sổ đăng ký khai sinh không còn lưu, nay công dân có yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Hộ tịch, trường hợp đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch tại nơi đăng ký hộ tịch trước đây thì công chức tư pháp hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch; người yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch ký vào Sổ hộ tịch và báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã cấp trích

lục cho người yêu cầu; trường hợp đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch không phải tại nơi đăng ký hộ tịch trước đây thì UBND cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến UBND nơi đăng ký hộ tịch trước đây để ghi vào sổ hộ tịch. Như vậy, Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa quy định việc thay đổi, cải chính hộ tịch đối với trường hợp không còn Sổ hộ tịch.

*** Công tác cấp phiếu lý tư pháp**

Việc cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với một số trường hợp có án tích chưa đảm bảo thời hạn, do phải thực hiện xác minh ở nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau, các cơ quan, đơn vị gửi kết quả chậm, thiếu thông tin về bản án, trong khi đó quỹ thời gian theo quy định không đủ để thực hiện.

3. Kiến nghị

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo và đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thi hành pháp luật nêu tại điểm b mục 2 Phần III Báo cáo này.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Ngành tư pháp tỉnh Tuyên Quang đề ra nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017 tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

1. Kịp thời trình UBND tỉnh ban hành 07 văn bản (05 Kế hoạch, 01 Quyết định, 01 Công văn)³² về công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức 04 Hội nghị: sơ kết 6 tháng và tổng kết công tác thi đua, khen thưởng Khối Nội chính năm 2017; sơ kết 6 tháng và tổng kết công tác tư pháp, công tác thi đua, khen thưởng năm 2017; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho lãnh đạo các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

3. Tổ chức thực hiện các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật do ngành Tư pháp chủ trì; thực hiện nhiệm vụ thành viên các Ban Chỉ đạo của tỉnh; tổ chức tuyên truyền pháp luật lưu động, phối hợp thực hiện tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị; tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phối hợp xây dựng và phát sóng các chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”; duy trì nội dung và hoạt động Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp. Triển khai thực hiện

³² 05 Kế hoạch (Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực bảo đảm công khai, minh bạch; Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, giai đoạn 2017- 2021 và Kế hoạch thực hiện các Đề án thuộc Chương trình; Kế hoạch triển khai các luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua; Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2017; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định công bố TTHC trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp; Văn bản chỉ đạo về việc tuyển dụng, bổ trí, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ Công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã theo quy định của Luật Hộ tịch;

Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổng kết công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018.

4. Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2016-2024 gắn với việc thi hành Luật Hộ tịch. Tổ chức tổng kết thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tổng kết 03 năm triển khai áp dụng Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá hiệu quả thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

5. Hướng dẫn, chỉ đạo Hội công chứng viên tỉnh tổ chức Đại hội lần thứ I theo quy định. Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ công tác tư pháp cho đội ngũ Công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

6. Hoàn thành Kế hoạch thanh tra năm 2017. Tổ chức kiểm tra công tác tư pháp năm 2017 gắn với kiểm tra theo 06 chuyên đề, lĩnh vực về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; công tác hỗ trợ tư pháp; công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

7. Kịp thời thẩm định, tham gia ý kiến, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền; tập trung xử lý các thông tin lý tư pháp; tham gia ý kiến, thẩm định, hướng dẫn đánh giá tác động TTHC tại dự thảo văn bản QPPL, kiểm soát chất lượng TTHC, rà soát các quy định, TTHC; tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện báo cáo thống kê, định kỳ ngành tư pháp và các nhiệm vụ thường xuyên theo quy định.

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp; (Báo cáo)
- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.Gi.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Thuộc